

Bản án số: 47/2025/DS -ST

Ngày: 05/6/2025

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Đào Dương Thị Phương Dung**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lưu Văn Có**
Ông **Đặng Trần Khoa**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trương Tấn Lộc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Cẩm Nhung** - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 05 tháng 6 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 308/2024/TLST-DS ngày 10/10/2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐST-DS ngày 14/4/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2025/QĐST-DS ngày 05/5/2025 giữa các đương sự sau:

- Nguyên đơn: Ông **Đỗ N** - sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh H

Có mặt

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích V** – sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn L, xã P, thành phố T, tỉnh H

Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:*

Ngày 21/02/2023 ông cho bà Nguyễn Thị Bích V vay 10.000.000 đồng, thời gian 12 tháng.

- Ngày 28/02/2023 ông cho bà V vay 5.000.000 đồng, thời gian 12 tháng.

- Ngày 24/5/2023 ông cho bà V vay 5.000.000 đồng, thời gian 03 tháng

- Ngày 18/6/2023 ông cho bà V vay 10.000.000 đồng, thời gian 03 tháng

- Ngày 20/10/2023 ông cho bà V vay 30.000.000 đồng, thời gian 03 tháng.

Mỗi lần vay tiền bà V đều ký tên ghi họ tên vào Giấy vay tiền do ông viết. Tổng số tiền bà V đã vay ông là 60.000.000 đồng. Bà V đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả tiền cho ông, ông đã đòi nhiều lần nhưng không được. Ông khởi kiện yêu cầu bà V trả lại ông 60.000.000 đồng tiền gốc, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Bích V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa

do đó không thể lấy lời khai và hòa giải.

Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp T đã nêu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị: chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thủ tục tố tụng:**

- Việc Việc ông Đỗ Nghe khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích V trả lại số tiền đã vay. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

- Tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị Bích V vắng mặt lần thứ hai không có lý do, nên căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Bích V.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Đỗ N đã rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi 8.400.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi.

*** Về nội dung:**

Giữa ông Đỗ N và bà Nguyễn Thị Bích V có việc vay mượn tiền. Việc vay mượn tiền này là hoàn toàn tự nguyện, được thể hiện tại các giấy vay tiền sau:

- Giấy vay ngày 21/02/2023 ông cho bà Nguyễn Thị Bích V vay 10.000.000 đồng, thời gian 12 tháng.

- Giấy vay ngày 28/02/2023 ông cho bà V vay 5.000.000 đồng, thời gian 12 tháng.

- Giấy vay ngày 24/5/2023 ông cho bà V vay 5.000.000 đồng, thời gian 03 tháng

- Giấy vay ngày 18/6/2023 ông cho bà V vay 10.000.000 đồng, thời gian 03 tháng

- Giấy vay ngày 20/10/2023 ông cho bà V vay 30.000.000 đồng, thời gian 03 tháng.

Các giấy vay tiền này đều có chữ ký của bà Nguyễn Thị Bích V. Tổng số tiền là 60.000.000 đồng. Bà V đã vi phạm thời hạn trả nợ. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu bà Nguyễn Thị Bích V trả lại cho ông Đỗ Nghe số tiền 60.000.000 đồng tiền gốc.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn bà Nguyễn Thị Bích V phải chịu toàn bộ án phí dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 96, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 264, Điều 266, Điều 267, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự 2015;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: buộc bà Nguyễn Thị Bích V phải trả cho ông Đỗ N 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) tiền gốc. Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số tiền lãi 8.400.000 đồng.

2. Về án phí: Bị đơn bà Nguyễn Thị Bích V phải nộp 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*).

Hoàn lại cho ông Đỗ N 1.858.000 đồng (*một triệu tám trăm năm mươi tám nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002972 ngày 10/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T

3. Quy định chung:

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015”;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H
- VKSND thành phố T
- Chi cục thi hành án dân sự TP. T
- Các đương sự
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Đào Dương Thị Phương Dung